

Bản án số: 366/2024/HS-PT

Ngày: 27/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Bà Lê Thị Thương Huyền

2. Bà Phạm Uyên Thy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 316/2024/TLPT-HS ngày 12/9/2024 đối với bị cáo Phạm Trần Thảo L do có kháng cáo của bị cáo Phạm Trần Thảo L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HSST ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Trần Thảo L, sinh năm 2003; tại: tỉnh ĐN; Nơi đăng ký thường trú: 3 Hà Huy G, phường Q, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hùng C và bà Lương Thị Thanh T3; chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/01/2024 tại Nhà tạm giữ Công an quận P đến ngày 01/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn và áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 00 phút ngày 22/01/2024, Đội Cảnh sát hình sự Công an quận P phối hợp với Công an Phường A, quận P tiến hành kiểm tra khách sạn S, địa chỉ: 12 Đào Duy A, Phường A, quận P, phát hiện bắt quả tang tại các phòng 101, 102 có 02 cặp nam nữ đang mua bán dâm.

Quá trình điều tra xác định Phạm Trần Thảo L làm cộng tác viên cho quán Bar tại Quận A được một người bạn không nhớ là ai đưa vào tham gia các hội nhóm khiêu dâm trên mạng xã hội Zalo; do cần tiền tiêu xài nên L nảy sinh ý

định môi giới mại dâm. Từ những thông tin của gái bán dâm đăng lên nhóm Zalo, L đã sao chép hình ảnh, thông tin rồi giới thiệu cho khách mua dâm. Khi khách chọn được đối tượng bán dâm và thỏa thuận xong giá cả mua bán dâm, L sẽ lấy một phần trong số tiền khách đưa để hưởng lợi và thông báo cho gái bán dâm biết số tiền gái bán dâm được hưởng, khi gái bán dâm đồng ý, thì L sẽ báo cho khách mua dâm chọn địa điểm mua bán dâm. L đã môi giới mại dâm 02 lần gần nhất, cụ thể:

Ngày 18/01/2024, Lê Tấn D liên hệ nhờ L môi giới gái bán dâm với giá 4.000.000 đồng nên L đã lên các hội nhóm Zalo tìm kiếm gái bán dâm. Sau đó có Hoàng Thanh T1 đồng ý bán dâm và gửi thông tin, hình ảnh cho L, L đã gửi lại cho D lựa chọn thì D đồng ý mua dâm với người này và đã chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng cho L. Đây là số tiền môi giới mại dâm L được hưởng lợi, số tiền 2.000.000 đồng còn lại D sẽ trực tiếp thanh toán cho T1. Việc mua bán dâm diễn ra tại khách sạn S, số 12 Đào Duy A, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 21/01/2024, Lê Tấn D cùng Phạm Tấn T và Nguyễn Quốc H có nhu cầu mua bán dâm nên D đã tiếp tục liên hệ với L, yêu cầu mua bán dâm với Hoàng Thanh T1 cùng 02 gái bán dâm khác, thỏa thuận giá mua bán dâm là 4.500.000 đồng/lượt và D sẽ đặt cọc trước cho L số tiền 1.700.000 đồng/người. Sau đó, L thông báo cho T1 và nhắn tin lên hội nhóm Zalo tìm 02 nữ bán dâm với giá 2.800.000 đồng/lượt bán dâm thì có hai người tên “Thanh T” và “Ngọc Ann” (tên thật là Trần Thị T2) đồng ý với nội dung L yêu cầu, L lấy hình ảnh và thông tin của 02 người này để gửi cho D lựa chọn thì D đồng ý. D đã chuyển khoản số tiền 5.100.000 đồng đặt cọc mua bán dâm cho L, đây là tiền môi giới mua bán dâm L được hưởng lợi, số tiền còn lại sẽ thanh toán trực tiếp cho gái bán dâm. Đến ngày 22/01/2024, sau khi D thông báo cho L địa điểm mua dâm là khách sạn S, thời gian là 21 giờ 30 phút, L đã thông báo cho 03 nữ bán dâm để tự đi đến địa điểm thỏa thuận. Tại khách sạn S, H lên phòng 101, Trung lên phòng 102, còn D đứng chờ dưới khách sạn, khi T2 và T1 đến thì D đã dẫn T2 lên phòng 101, dẫn T1 lên phòng 102 rồi đi xuống chờ gái bán dâm còn lại, nH do chờ lâu không thấy “Thanh T” đến và do đã say xỉn nên D đã đi về trước. Đến 23 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn S phát hiện việc mua bán dâm như đã nêu trên.

Lời khai của Lê Tấn D, Phạm Tấn T, Nguyễn Quốc H, Hoàng Thanh T1 và Trần Thị T2 phù hợp với lời khai của Phạm Trần Thảo L.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HSST ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trần Thảo L phạm tội “Môi giới mại dâm”.

* Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phạm Trần Thảo L 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/7/2024 bị cáo Phạm Trần Thảo L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Phạm Trần Thảo L đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện như Bản án sơ thẩm đã xác định, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:*

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Phạm Trần Thảo L phạm tội “Môi giới mại dâm” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên việc bị cáo đã nộp lại số tiền 7.100.000 đồng không thuộc trường hợp “chủ động bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Bản án sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là không đúng quy định. Về mức hình phạt: Bị cáo phạm tội thuộc khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự quy định khung hình phạt từ 03 đến 07 năm tù. Bản án sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới khung hình phạt là vi phạm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự do bị cáo chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không đủ điều kiện áp dụng Điều 54 đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có 2 tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự, do đó mức hình phạt 01 năm tù là nhẹ, không tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Trong quá trình điều tra bị cáo cũng có lời khai đã 4 lần môi giới mại dâm tuy nhiên cấp sơ thẩm chưa làm rõ.

Nhận thấy bản án sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật nhưng không thuộc trường hợp Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án. Do đó, đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử lại theo quy định. Do hủy bản án nên không xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Trần Thảo L.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận P, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận P, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự

khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 18/01/2024, L đã môi giới mại dâm cho Lê Tấn D tại khách sạn S và hưởng lợi số tiền 2.000.000 đồng. Đến ngày 22/01/2024, L tiếp tục môi giới cho Lê Tấn D, Phạm Tấn T, Nguyễn Quốc H mua bán dâm với Hoàng Thanh T1, Trần Thị T2 (“Ngọc Ann”) tại khách sạn S để hưởng lợi số tiền 5.100.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Phạm Trần Thảo L đã phạm vào tội “Môi giới mại dâm” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên”, “đối với 02 người trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân Quận P đã xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Trần Thảo L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ tiền thu lợi bất chính khắc phục hậu quả. Trong khi đó, gia đình là người có công với đất nước (ông nội được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng và bà nội được tặng Huân chương Lao động hạng 3), bản thân bị cáo L hiện đang là sinh viên trường Đại học Văn Hiến để áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo dưới khung hình phạt.

Xét thấy việc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính số tiền 7.100.000 đồng, không thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết “người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà chỉ có thể áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Cấp sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để đủ điều kiện xét xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để xử phạt bị cáo mức hình phạt 1 năm tù là có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật.

Sai sót này cấp sơ thẩm không thể khắc phục được nên cần hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại theo thủ tục chung.

Do đó, hủy bản án sơ thẩm nên không xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HSST ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận P để xét xử lại theo thủ tục chung.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Trần Thảo L cho đến khi Tòa án nhân dân quận P thụ lý lại vụ án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND Quận P ; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận P ; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Q. P ;(1)
- Bị cáo; (1)
- Công an Quận P ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên